TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/DS-ST
Ngày 08-11-2019
V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Nha.

Bà Triệu Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc *Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lành Thị L, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Mai Văn N, sinh năm 1968. Trú tại: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.
2. Chị Hà Thị T, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14-7/2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 02/8/2019, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lành Thị L

trình bày: Ngày 26/10/2018 khi bà Lành Thị L đang điều khiển xe mô tô trên đường đoạn ngã ba Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì ông Mai Văn N cũng điều khiển xe mô tô đâm vào xe của bà Lành Thị L, hậu quả dẫn đến bà Lành Thị L bị thương tích phải vào viện điều trị, còn xe mô tô bị hư hỏng nặng. Tuy nhiên sau khi xảy ra vụ việc ông Mai Văn N vẫn chưa bồi thường thiệt hại cho bà Lành Thị L. Nay bà Lành Thị L khởi kiện yêu cầu ông Mai Văn N phải bồi thường thiệt hại những khoản như sau:

1. Các khoản chi phí viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc gồm

- Tiền viện phí tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108: 5.760.000 đồng.

- Tiền thuốc theo hóa đơn ngày 01/7/2019: 1.617.000 đồng.

- Chụp X Quang ngày 04/3/2019: 278.000 đồng.

- Khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn ngày 04/12/2018: 39.000 đồng.

- Khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn ngày 04/12/2018: 118.000 đồng.

- Chụp MRI khớp gối tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn ngày 04/12/2018: 1.730.000 đồng.

- Mua thuốc ngày 01/7/2019 tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108: 1.317.000 đồng.

- Mua thuốc ngày 18/12/2018 tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108: 1.111.000 đồng

- Mua nạng nách ngày 14/12/2018: 225.000 đồng

Tổng cộng: 12.195.000 đồng (Mười hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

2. Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Do bị thương tích, phải nằm viện điều trị, phải mổ phẫu thuật và dùng nhiều thuốc gây ảnh nghiêm trọng đến sức khỏe. Vì vậy cần phải bồi dưỡng để phục hồi sức khỏe, nên bà Lành Thị L yêu cầu được bồi thường khoản này với số tiền 50.000 đồng/1 ngày x 120 ngày (04 tháng) = 6.000.000 đồng.

3. Tiền mất thu nhập của bà Lành Thị L trong thời gian nằm viện và điều trị tại nhà: Trước khi bị tai nạn, bà Lành Thị L bán hàng tạp hóa, chăn nuôi và làm ruộng, thu nhập bình quân là 300.000 đồng/1 ngày. Do không lao động được trong thời gian 04 tháng, từ ngày bị tai nại 26/10/2018 vì vậy bà Lành Thị L yêu cầu ông Mai Văn N phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền này là 300.000 đồng/1 ngày x 120 ngày (04 tháng) = 36.000.000 đồng.

4. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: Trong thời gian điều trị, phải mổ phẫu thuật nhiều lần và bị thương tích cả hai chân không thể đi lại được nên cần có người chăm sóc, điều trị trong thời gian nằm viện và điều trị tại nhà. Cụ thể: Con dâu là Hà Thị T, sinh năm 1991, trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn hiện nay đang làm việc tại Công ty AAC Bắc Ninh, thu nhập của chị

Hà Thị T là 11.000.000 đồng/1 tháng. Do phải nghỉ việc để chăm sóc bà Lành Thị L nên chị Hà Thị T đã mất thu nhập trong thời gian 03 tháng 20 ngày, tổng cộng đã mất thu nhập là 40.333.320 đồng. Con đẻ là chị Hoàng Thị N làm việc tại Trung Quốc đã nghỉ chăm sóc bà Lành Thị L trong thời gian 21 ngày x 448.000 đồng/ngày = 9.408.000 đồng.

5. Tiền tổn thất tinh thần: Do bị thương tích nặng, đứt dây chằng chéo, phải mổ phẫu thuật gây đau đớn cả về thể xác và tinh thần do vậy yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng x 10 tháng = 14.900.000 đồng.

6. Tiền sửa xe mô tô bị hỏng: 1.550.000 đồng.

7. Tiền xe đi lại trong thời gian điều trị

- Sáng ngày 26/11/2018 con dâu đưa đi siêu âm tại Phòng khám đa khoa số 41 Khu N thị trấn L, tỉnh Lạng Sơn. Do đau chân không thể ngồi xe máy phải thuê xe taxi 50.000 đồng/lượt. Cả đi và về là 100.000 đồng.

- Chiều ngày 26/11/2018 con dâu đưa đi siêu âm tại Bệnh viện huyện L, tỉnh Lạng Sơn thuê xe taxi 50.000 đồng/lượt. Cả đi và về là 100.000 đồng.

- Ngày 04/12/2018 đi khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn. Do không ngồi được xe máy phải thuê taxi 200.000 đồng/1 lượt. Cả đi và về là 400.000 đồng.

- Ngày 11/12/2018 đi khám tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108 Hà Nội: 150.000 đồng/1 người x 02 người = 300.000 đồng.

- Ngày 18/12/2018 đi từ Bệnh viện quân đội Trung ương 108 về Lạng Sơn: 150.000 đồng/1 người x 02 người = 300.000 đồng.

- Ngày 04/3/2019 đi khám tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108 Hà Nội: 150.000 đồng/1 người x 02 người = 300.000 đồng.

- Ngày 01/7/2019 đi khám tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108 Hà Nội: 150.000 đồng/1 người x 02 người = 300.000 đồng.

Tổng cộng khoản tiền đi lại là: 1.800.000 đồng.

Tổng các khoản bà Lành Thị L yêu cầu buộc ông Mai Văn N phải bồi thường thiệt hại (1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7) là 12.195.000 đồng + 6.000.000 đồng + 36.000.000 đồng + 49.741.320 đồng + 14.900.000 đồng + 1.550.000 đồng + 1.800.000 đồng = 122.186.320 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi đồng). Tại phiên tòa ngày hôm nay bà Lành Thị L giữ nguyên yêu cầu và các ý kiến đã trình bày.

Tại các bản khai và tại phiên tòa, bị đơn ông Mai Văn N trình bày: Vụ việc xảy ra tai nạn giao thông giữa ông Mai Văn N và bà Lành Thị L vào ngày 26/10/2018 như bà Lành Thị L trình bày là đúng. Tuy nhiên, ông Mai Văn N cho rằng kết luận về vụ việc của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn có phần chưa được đúng với hiện trường sự việc vì ông Mai Văn N đi đúng phần đường, còn bà Lành Thị L đi lấn sang phần đường ngược chiều, nhưng ông Mai Văn N cũng

xác định mình có lỗi không giảm tốc độ khi tránh xe ngược chiều và buổi trưa trước khi điều khiển xe có sử dụng bia. Sau khi xảy ra vụ việc không ai bị thương tích gì, không ai yêu cầu bồi thường, do vậy đã không giữ nguyên hiện trường và ông Mai Văn N đã mang xe của bà Lành Thị L đi sửa, sau này bà Lành Thị L mới yêu cầu bồi thường thì ông Mai Văn N đã thiện chí thỏa thuận bồi thường cho bà Lành Thị L, nhưng bà Lành Thị L không nhất trí và yêu cầu quá cao nên hai bên không thỏa thuận được. Theo ông Mai Văn N, tại phiên tòa hôm nay bà Lành Thị L đưa ra các khoản chi phí là không hợp lý nên ông Mai Văn N chỉ chấp nhận bồi thường riêng khoản tiền viện phí và tiền thuốc tổng cộng là 12.195.000 đồng, còn các khoản khác ông Mai Văn N không nhất trí bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị T trình bày: Tổng cộng thời gian tôi chăm sóc mẹ tôi (bà Lành Thị L) là 03 tháng 20 ngày, trong đó chăm sóc tại Phòng khám 103 huyện L 07 ngày; tại Bệnh viện đa khoa huyện L 07 ngày; sau đó chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn 07 ngày; tại Bệnh viện quân đội Trung ương 108 là 07 ngày. Sau khi ra viện tôi tiếp tục phải chăm sóc mẹ tôi tại gia đình do mới mổ nên mẹ tôi không đi lại được. Trong thời gian tôi chăm sóc mẹ tôi thì tôi làm việc tại Công ty AAC (chuyên về linh kiện điện tử) địa chỉ tại Khu công nghiệp Q, tỉnh Bắc Ninh. Hiện nay tôi vẫn đang làm việc tại Công ty này, thu nhập bình quân của tôi là 366.666 đồng/1 ngày = 11.000.000 đồng/1 tháng. Trong thời gian chăm sóc mẹ tôi, tôi đã phải xin nghỉ không lương, do đó tôi bị mất thu nhập trong thời gian này cụ thể là mất 03 tháng 20 ngày lương = 40.333.320 đồng. Nay tôi yêu cầu ông Mai Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình tôi số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị N trình bày: Trong quá trình mẹ tôi điều trị tại các Bệnh viện do tôi và chị dâu tôi là Hà Thị T phải xin nghỉ việc để trực tiếp chăm sóc, bản thân tôi được chăm sóc mẹ tôi trong thời gian mổ tại Bệnh viện 108 là 07 ngày và sau khi mẹ tôi ra viện tôi được chăm sóc mẹ tôi hai tuần (14 ngày), cụ thể từ ngày nào đến ngày nào thì tôi không nhớ rõ vì thời gian đã lâu. Trong thời gian chăm sóc mẹ tôi (bà Lành Thị L) tôi đang làm thuê bên Trung Quốc (làm đế giày) do Công ty là tiếng Trung Quốc nên tôi không biết tên công ty là gì. Thu nhập của tôi là 448.000 đồng/1 ngày x 30 ngày 13.400.000 đồng/1 tháng. Trong thời gian chăm sóc mẹ tôi, tôi đã phải nghỉ việc về nhà để chăm sóc do đó tôi đã mất thu nhập trong thời gian này, cụ thể thời gian tôi chăm sóc mẹ tôi là 21 ngày x 448.000 đồng = 9.408.000 đồng (Chín triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng). Nay tôi yêu cầu ông Mai Văn N phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình tôi số tiền này vì ông Mai Văn N là người gây ra thiệt hại về sức khỏe cho mẹ tôi và làm mất thu nhập của tôi do phải nghỉ việc để về chăm sóc mẹ.

Vụ việc tai nạn giao thông xảy ra ngày 26/10/2018 giữa ông Mai Văn N và bà Lành Thị L theo kết luận tại Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ va chạm giao thông của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 25/4/2019 thì: Lỗi của các bên đều như nhau là không đi sát bên phải phần đường theo chiều đi của mình, không giảm tốc độ khi tránh xe ngược chiều đã vi phạm chương II Quy

tắc giao thông đường bộ tại khoản 1, Điều 9 và khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn chấp hành các quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung vụ án áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Lành Thị L và ông Mai Văn N về việc ông Mai Văn N chấp nhận bồi thường cho bà Lành Thị L khoản tiền chi phí, lệ phí, tiền thuốc khám chữa bệnh số tiền 12.195.000 đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lành Thị L buộc ông Mai Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bà Lành Thị L 50% chi phí điều trị gồm: Khoản tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập của bà Lành Thị L và người chăm sóc, tiền xe đi lại là 24.775.000 đồng. Tổng cộng, ông Mai Văn N phải bồi thường cho bà Lành Thị L số tiền 36.970.000 đồng. Án phí và các chi phí tố tụng khác của vụ án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xong đã có lời khai trực tiếp tại Tòa án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Hà Thị T theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Theo đơn khởi kiện, bà Lành Thị L yêu cầu ông Mai Văn N phải có trách nhiệm bồi thường các khoản thiệt hại do ngày 26/10/2018 bà bị ông Mai Văn N điều khiển xe mô tô đâm vào xe mô tô của bà đang lưu thông trên đường, dẫn đến việc bà phải vào viện mổ điều trị thương tích. Do vậy việc xác định quan hệ tranh chấp là *Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm* theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ và sẽ áp dụng các quy định tại chương XX, các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm để giải quyết.

[3] Vụ việc tai nạn giao thông xảy ra giữa bà Lành Thị L và ông Mai Văn N ngày 26/10/2018 như các bên đương sự trình bày là đúng. Tuy nhiên, sau tai nạn các bên đã không giữ nguyên hiện trường cho đến ngày 23/4/2019 Công an huyện L mới khám nghiệm, xác định lại hiện trường do có đơn yêu cầu giải quyết của bà Lành Thị L. Theo kết luận tại Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ va chạm giao thông của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 25/4/2019 thì lỗi của các bên đều như nhau là không đi sát bên phải phần đường theo chiều đi của mình; không giảm tốc độ khi tránh xe ngược chiều. Ngoài ra ông Mai Văn N còn thừa nhận buổi trưa hôm xảy ra tai nạn đã sử dụng bia trước khi lái xe. Do đó, xác định lỗi của các bên đương sự trong việc để gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp. Sau khi xảy ra tai nạn, bà Lành Thị L đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện huyện L, sau đó ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị. Do ban đầu Bác sỹ chưa

phát hiện ra việc bà Lành Thị L bị đứt dây chằng nên bà tự về điều trị tại gia đình, đến ngày 10/12/2018 bà Lành Thị L mới được Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn giới thiệu chuyển lên Bệnh viện tuyến trên do đứt dây chằng chéo trước gối phải. Đến ngày 11/12/2018 bà Lành Thị L nhập viện tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 với chuẩn đoán là "Đứt dây chằng chéo trước, rách sụn chêm trong, sụn chêm ngoài" và ngày 13/12/2018 bà Lành Thị L đã được mổ để điều trị đến ngày 18/12/2018 ra viện về gia đình điều trị theo chỉ định của Bác sỹ. Nguyên nhân dẫn đến thương tích của bà Lành Thị L là do va chạm xe khi tham gia giao thông với ông Mai Văn N ngày 26/10/2018. Vì vậy việc bà Lành Thị L yêu cầu ông Mai Văn N phải bồi thường là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên lỗi để dẫn đến va chạm gây thiệt hại cho bà Lành Thị L là lỗi hỗn hợp, hai bên đều có lỗi như nhau, vì vậy mỗi bên đều phải chịu một phần thiệt hại tương đương với phần lỗi của mình. Ông Mai Văn N sẽ phải chịu trách nhiệm 50% thiệt hại của bà Lành Thị L, phần thiệt hại còn lại bà Lành Thị L tự chịu trách nhiệm.

[4] Các khoản chi phí viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc bà Lành Thị L yêu cầu ông Mai Văn N bồi thường tổng cộng là 12.195.000 đồng (Mười hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Khoản tiền này tại phiên tòa các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau, ông Mai Văn N chấp nhận bồi thường khoản tiền này cho bà Lành Thị L nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận vì không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật.

[5] Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Do bị thương tích, phải nằm viện điều trị, phải mổ phẫu thuật và dùng nhiều thuốc gây ảnh nghiêm trọng đến sức khỏe. Vì vậy bà Lành Thị L yêu cầu được bồi thường khoản tiền này là chính đáng, nhưng mức yêu cầu 50.000 đồng/1 ngày là chưa phù hợp so với mức thu nhập bình quân trên địa bàn nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức 30.000 đồng/1 ngày và chấp nhận trong thời hạn 03 tháng = 2.700.000 đồng.

[6] Việc bà Lành Thị L bị thương tích và phải nằm điều trị là đúng sự thật do phải mổ khớp gối, việc đó dẫn đến thu nhập của bà Lành Thị L trong thời gian nằm viện và điều trị bị mất. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì thu nhập của bà Lành Thị L tại địa phương là 300.000 đồng/1 ngày, nhưng việc bà Lành Thị L yêu cầu bồi thường khoản tiền này trong thời gian 04 tháng là không có cơ sở, vì quá trình điều trị của bà Lành Thị L tại gia đình không có chỉ định của Bác sỹ phải nghỉ lao động trong thời gian bao lâu và bà Lành Thị L cũng không chứng minh được thời gian phải nghỉ lao động, do vậy chỉ chấp nhận khoản tiền mất thu nhập trong thời gian 03 tháng là 300.000 đồng/1 ngày x 90 ngày = 27.000.000 đồng.

[7] Trong thời gian điều trị, phải mổ phẫu thuật không thể đi lại được nên cần có người chăm sóc, điều trị trong thời gian nằm viện và điều trị tại nhà là có căn cứ. Tuy nhiên, đối với khoản tiền mất thu nhập của chị Hà Thị T thì theo Bảng đối chiếu tính lương của Công ty AAC ghi rõ ngày chị Hà Thị T vào Công ty là 04/01/2019, nhưng vụ việc đã xảy ra từ tháng 10/2018 nên việc yêu cầu tính mất thu nhập theo bảng lương này là không đúng. Vì vậy Hội đồng xét xử

chỉ chấp nhận theo mức thu nhập bình quân tại địa phương như kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú là 2.750.000 đồng/1 tháng và chỉ chấp nhận thời gian chăm sóc bà Lành Thị L là 01 tháng vì sau thời gian này bà Lành Thị L đã có thể tự sinh hoạt cá nhân không cần có người chăm sóc 24/24 như khi mổ phẫu thuật. Khoản tiền mất thu nhập của chị Hoàng Thị N theo lời khai là làm bên Trung Quốc nên không thể xin được bảng lương để chứng minh. Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị N nhất trí tính theo mức thu nhập bình quân trên địa bàn là 2.000.000 đồng/tháng/1 người x với 21 ngày = 1.400.000 đồng Hội đồng xét xử chấp nhận khoản tiền này.

[8] Do bị thương tích nặng, đứt dây chằng chéo, phải phẫu thuật gây đau đớn cả về thể xác và tinh thần do vậy yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở của bà Lành Thị L là có căn cứ chấp nhận, nhưng vụ việc xảy ra vào năm 2018 nên chỉ tính mức lương cơ sở của năm 2018 là 13.900.000 đồng x 10 tháng = 13.900.000 đồng.

[9] Đối với khoản tiền sửa xe bị hỏng 1.550.000 đồng, Hội đồng xét xử không chấp nhận khoản tiền này vì vụ việc xảy ra ngày 26/10/2018 nhưng đến ngày 01/8/2019 bà Lành Thị L mới mang xe đi sửa theo hóa đơn bán lẻ đề ngày 01/8/2019. Vì vậy không có căn cứ xác định xe bà Lành Thị L hỏng có phải do ông Mai Văn N gây ra hay không.

[10] Tiền xe đi lại trong thời gian điều trị bà Lành Thị L yêu cầu là 1.800.000 đồng. Theo các phiếu khám, phiếu nhập viện tại các Bệnh viện thì thấy rằng việc bà Lành Thị L phải đi lại nhiều lần để khám và điều trị thương tích là đúng. Các khoản chi phí bà Lành Thị L đưa ra không có hóa đơn nhưng phù hợp với thực tế nên chấp nhận khoản tiền này.

[11] Bởi các phân tích, nhận định trên xác định được các khoản chi phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau là 12.195.000 đồng. Tổng các khoản chi phí hợp lý, có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận là 2.700.000đ + 27.000.000đ + 2.750.000đ + 1.400.000đ + 13.900.000đ + 1.800.000đ = 49.550.000 đồng. Nhưng khoản tiền này mỗi bên phải tự chịu 50% là 24.775.000 đồng do hai bên đều có lỗi. Như vây, ông Mai Văn N có trách nhiệm bồi thường cho bà Lành Thị L tổng số tiền là 12.195.000 đồng + 24.775.000 đồng = 36.970.000 đồng.

[12] Về án phí: Bị đơn ông Mai Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 36.970.000 đồng x 5% = 1.848.500 đồng, còn nguyên đơn không phải chịu án phí do khởi kiện về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584, 585, 590, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Lành Thị L và ông Mai Văn N về việc ông Mai Văn N có trách nhiệm bồi thường cho bà Lành Thị L khoản tiền chi phí viện phí, tiền thuốc là 12.195.000 đồng (Mười hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Lành Thị L. Buộc ông Mai Văn N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lành Thị L số tiền 24.775.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tổng số tiền ông Mai Văn N phải bồi thường cho bà Lành Thị L (1 + 2) là 12.195.000 đồng + 24.775.500 đồng = 36.970.000 đồng (Ba mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên bị yêu cầu chậm trả thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị đơn ông Mai Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.898.675 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bà Lành Thị L không phải chịu án phí.

Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nông Bá Hiệp